

Bản án số: 01/2017/HSST
Ngày 25/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chung và ông Nguyễn Hồng Mạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cường Dũng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đắc Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2017/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th, sinh năm 1968.

HKTT: Số nhà 62, phố TT, phường LL, thị xã ST, thành phố HN.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 05/10.

Con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1939.

Gia đình có 07 anh em, bị cáo là thứ ba; Vợ là Phạm Hồng S, sinh năm 1973 và có 01 con sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 12 năm 2016 đến nay. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 25/6/2017, Th điện thoại cho chị Nguyễn Thị Nh (là bạn của Th) đang thuê trọ tại thôn DN, xã PL, huyện QV, tỉnh BN bảo xuống phòng trọ của Nh chơi, chị Nh đồng ý. Sau đó, Th đi xe khách từ nhà xuống BN, khi đi đến khu vực cầu ĐP, thành phố BN, Th xuống xe và gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi, Th không quen biết, Th hỏi người đàn ông “ở đây có ai bán đồ không”, tức bán ma túy? Người đàn ông trả lời “có” và hỏi Th “lấy bao nhiêu tiền”, Th trả lời “năm trăm ngàn”, người đàn ông đồng ý. Sau đó, Th đưa cho người đàn ông đó 500.000 đồng, người đàn ông cầm tiền rồi đi khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho Th 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng (Th biết đó là ma túy đá) cầm cất vào ngăn

giữa chiếc ví da màu đen của Th rồi đứt vào túi quần phía sau bên phải Th đang mặc mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Th đi đến phòng trọ của chị Nh nghỉ qua đêm. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/6/2017, Th bảo chị Nh đưa ra cầu ĐP, thành phố BN để Th đi xe khách về nhà. Chị Nh đồng ý và điều khiển xe mô tô Yamaha Nouvo màu bạc tím BKS 29E1-424.44 đèo Th ra cầu ĐP, khi đi đến khu vực đầu thôn PC, xã PL giáp Quốc lộ 18 thì bị lực lượng công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của Nguyễn Văn Th đang mặc 01 ví da màu đen bên trong có 150.000 đồng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư; 01 điện thoại NOKIA 308 màu vàng và 01 mô tô Yamaha Nouvo màu bạc tím BKS 29E1-424.44 đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 895/KLGD-PC54 ngày 26/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN kết luận: “Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có trọng lượng 1,8825 gam; Là ma túy; Loại ma túy: chất Methamphetamine”.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 168/CTr-VKS ngày 04/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Nguyễn Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt: Nguyễn Văn Th từ 16 đến 18 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2017. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Áp dụng Điều 41; Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư nguyên có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Th 01 ví da màu đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động Nokia 308 màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 150.000đ.

Bị cáo Nguyễn Văn Th nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Th tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 26/6/2017, tại khu vực đầu thôn PC, xã PL, huyện QV, tỉnh BN (giáp đường quốc lộ 18), Nguyễn Văn Th đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng là 1,8825 gam ma túy, chất Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng công an phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật, niêm phong theo quy định.

Như vậy, thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, vì thoả mãn nhu cầu lợi ích cho bản thân mà bị cáo đi vào con đường phạm tội.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ đi thời gian chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, chưa có nghề nghiệp ổn định, lao động tự do, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với chị Nguyễn Thị Nh đi cùng Th, chị Nh không biết việc Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên người do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV không xử lý là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Th, Th không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV tách ra, tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Nouvo màu bạc tím BKS 29E1-424.44, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Nh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ trả lại chị Nh là đúng pháp luật. Chị Nh đã nhận lại tài sản, không có ý kiến bồi thường gì nên không cần thiết đưa chị Nh vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng đảm bảo quyền lợi của chị Nh theo pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN.

Đối với 01 ví da màu đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động Nokia 308 màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 150.000đ của Th không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho Th sở hữu và sử dụng nhưng tạm giữ số tiền 150.000đ và 01 điện thoại trên để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; Điều 99; Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Văn Th 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2017. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41; Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Trả lại cho Nguyễn Văn Th 01 ví da màu đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động Nokia 308 màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 150.000đ của Th nhưng tạm giữ số tiền 150.000đ và 01 điện thoại di động Nokia 308 màu vàng đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2017 giữa Công an huyện QV với Chi cục Thi hành án dân sự huyện QV).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS huyện Quế Võ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đỗ Văn Đại